

Số: 290/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 14 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 13/TTr-SXD ngày 10/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 17 quy trình nội bộ giải quyết 17 thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính; cập nhật đầy đủ, chính xác kịp thời trên Cổng dịch vụ công, và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Thay thế quy trình số 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48 mục III Lĩnh vực Hoạt động xây dựng tại Quyết định số 2403/QĐ-UBND ngày 03/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 4: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám các đốc Sở: Xây dựng, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC XÂY DỰNG
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT CỦA C
ẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 290/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

**PHẦN 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Lĩnh vực/ Tên thủ tục hành chính	Trang
I	LĨNH VỰC NHÀ Ở VÀ CÔNG SỞ	
1	Trình Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển đổi công năng đối với nhà ở quy định tại điểm c khoản 1 Điều 57 của Nghị định số 95/2024/NĐ-CP	5-8
2	Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chuyển đổi công năng và cho phép bán đấu giá nhà ở sinh viên hoặc nhà ở phục vụ tái định cư quy định tại điểm d khoản 1 Điều 57 của Nghị định số 95/2024/NĐ-CP	8-10
II	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG	
3	Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	11
4	Thủ tục thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh:	12
5	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	13
6	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công	14

	trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	
7	Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	15
8	Thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	16
9	Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	17
10	Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	18
11	Thủ tục cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	19
12	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	20
13	Thủ tục cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	21
14	Thủ tục cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	22
15	Thủ tục cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	23-24
16	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	24-25
17	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	25-26

PHẦN II
NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. NHÀ Ở VÀ CÔNG SỞ

1. Thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển đổi công năng đối với nhà ở quy định tại điểm c khoản 1 Điều 57 của Nghị định số 95/2024/NĐ-CP14. Thủ tục giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung của nhà ở cũ thuộc tài sản công

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
A	SỞ XÂY DỰNG		10 ngày
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan), lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ phân công xử lý	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ		
<i>Bước 2.1</i>	<i>Phân công phòng chuyên môn xem xét, thẩm định hồ sơ</i>	<i>Lãnh đạo Sở</i>	<i>0.25 ngày</i>
<i>Bước 2.2</i>	<i>Phân công công chức của phòng xem xét, thẩm định hồ sơ</i>	<i>Lãnh đạo phòng chuyên môn</i>	<i>0.25 ngày</i>
Bước 3	Thẩm định/thăm tra, xác minh hồ sơ; lấy ý kiến các cơ quan liên quan		
<i>Bước 3.1</i>	<i>Thẩm định hồ sơ thẩm định hồ sơ, đồng thời trình Lãnh đạo phòng xem xét văn bản lấy ý kiến của các cơ quan</i>	<i>Công chức được phân công</i>	<i>1 ngày</i>
<i>Bước 3.2</i>	<i>Kiểm tra hồ sơ thẩm định, trình Lãnh đạo Sở ký văn bản lấy ý kiến của các cơ quan</i>	<i>Lãnh đạo phòng chuyên môn</i>	<i>0.25 ngày</i>
<i>Bước 3.3</i>	<i>Ký phê duyệt hồ sơ, văn bản lấy ý kiến</i>	<i>Lãnh đạo Sở</i>	<i>0.25 ngày</i>

Bước 3.4	Vào sổ văn bản, đóng dấu, gửi các cơ quan được lấy ý kiến	Văn thư Sở Xây dựng	0.25 ngày
Bước 3.5	Xin ý kiến của các cơ quan nhà nước đối với dự án	Các cơ quan được xin ý kiến	3 ngày
Bước 4	Thẩm định hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan nhà nước đối với hồ sơ	Công chức được phân công	2 ngày
Bước 5	Tổng hợp kết quả; xây dựng dự thảo báo cáo, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 6	Phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển hồ sơ giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở tại Trung tâm Phục vụ HCC	Văn thư, công chức phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 8	Chuyển hồ sơ cho Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
B	VĂN PHÒNG UBND TỈNH		5 ngày
Bước 9.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày
Bước 9.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND tỉnh phê duyệt.	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	1,5 ngày
Bước 9.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1 ngày
Bước 9.4	Ký hồ sơ, chuyển Văn thư Văn phòng UBND tỉnh để phát hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1 ngày
Bước 9.5	Phát hành văn bản	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

Bước 9.6	Chuyển hồ sơ liên thông tới Bộ Xây dựng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày
C	BỘ XÂY DỰNG		30 ngày
Bước 10	Kiểm tra hồ sơ, thẩm định, lấy ý kiến các cơ quan liên quan, trình Thủ tướng theo quy định		
D	THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ		
Bước 11	Văn bản cho phép chuyển đổi công năng nhà ở của Thủ tướng Chính phủ		
D	VĂN PHÒNG UBND TỈNH		14 ngày
Bước 12.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày
Bước 12.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND tỉnh phê duyệt.	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	10 ngày
Bước 12.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1 ngày
Bước 12.4	Ký hồ sơ, chuyển Văn thư Văn phòng UBND tỉnh để phát hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	2 ngày
Bước 12.5	Phát hành văn bản	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 12.6	Chuyển hồ sơ liên thông tới Bộ Xây dựng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC	
E	BỘ XÂY DỰNG		15 ngày

Bước 13	Kiểm tra hồ sơ, thẩm định, ban hành văn bản		
G	VĂN PHÒNG UBND TỈNH		
Bước 14	Nhận kết quả đã có, chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC	01 ngày
Bước 15	Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, số hóa kết quả giải quyết TTHC; thông báo trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			75 ngày

2. Thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chuyển đổi công năng và cho phép bán đấu giá nhà ở sinh viên hoặc nhà ở phục vụ tái định cư quy định tại điểm d khoản 1 Điều 57 của Nghị định số 95/2024/NĐ-CP

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
A	SỞ XÂY DỰNG		10 ngày
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan), lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển hồ sơ phân công xử lý	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ		
<i>Bước 2.1</i>	<i>Phân công phòng chuyên môn xem xét, thẩm định hồ sơ</i>	<i>Lãnh đạo Sở</i>	<i>0.25 ngày</i>

Bước 2.2	<i>Phân công công chức của phòng xem xét, thẩm định hồ sơ</i>	<i>Lãnh đạo phòng chuyên môn</i>	<i>0.25 ngày</i>
Bước 3	Thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ; lấy ý kiến các cơ quan liên quan		
Bước 3.1	<i>Thẩm định hồ sơ thẩm định hồ sơ, đồng thời trình Lãnh đạo phòng xem xét văn bản lấy ý kiến của các cơ quan</i>	<i>Công chức được phân công</i>	<i>1 ngày</i>
Bước 3.2	<i>Kiểm tra hồ sơ thẩm định, trình Lãnh đạo Sở ký văn bản lấy ý kiến của các cơ quan</i>	<i>Lãnh đạo phòng chuyên môn</i>	<i>0.25 ngày</i>
Bước 3.3	<i>Ký phê duyệt hồ sơ, văn bản lấy ý kiến</i>	<i>Lãnh đạo Sở</i>	<i>0.25 ngày</i>
Bước 3.4	<i>Vào sổ văn bản, đóng dấu, gửi các cơ quan được lấy ý kiến</i>	<i>Văn thư Sở Xây dựng</i>	<i>0.25 ngày</i>
Bước 3.5	<i>Xin ý kiến của các cơ quan nhà nước đối với dự án</i>	<i>Các cơ quan được xin ý kiến</i>	<i>3 ngày</i>
Bước 4	Thẩm định hồ sơ, tổng hợp ý kiến của các cơ quan nhà nước đối với hồ sơ	Công chức được phân công	2 ngày
Bước 5	Tổng hợp kết quả; xây dựng dự thảo báo cáo, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	1 ngày
Bước 6	Phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển hồ sơ giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở tại Trung tâm Phục vụ HCC	Văn thư, công chức phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 8	Chuyển hồ sơ cho Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày
B	VĂN PHÒNG UBND TỈNH		4,75 ngày

Bước 9.1	Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày
Bước 9.2	Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo VP UBND tỉnh phê duyệt.	Chuyên viên theo dõi lĩnh vực	1,5 ngày
Bước 9.3	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1 ngày
Bước 9.4	Ký hồ sơ, chuyển Văn thư Văn phòng UBND tỉnh để phát hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1 ngày
Bước 9.5	Phát hành văn bản	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 9.6	Chuyển hồ sơ liên thông tới Bộ Xây dựng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Văn phòng UBND tỉnh tại TTPVHCC	0,25 ngày
C	THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ		15 ngày
Bước 10	Văn bản cho phép hoặc không cho phép chuyển đổi công năng nhà ở của Thủ tướng Chính phủ		
D	VĂN PHÒNG UBND TỈNH		
Bước 11	Nhận kết quả đã có, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 12	Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, số hóa kết quả giải quyết TTHC; thông báo trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày

III. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

3. Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện		
			Dự án nhóm A	Dự án nhóm B	Dự án nhóm C
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0.5 ngày	0.5 ngày	0.5 ngày
Bước 2	Phân công thẩm định, tham mưu xử lý.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày	1 ngày	1 ngày
Bước 3	Thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ; tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Phòng chuyên môn thuộc Sở (Phòng KT&VLXD; QLN&PTĐT; QLXD)	31 ngày	21 ngày	11 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	2 ngày	2 ngày	2 ngày
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	Văn thư	0.5 ngày	0.5 ngày	0.5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công			
Tổng thời gian giải quyết TTHC			35 ngày	25 ngày	15 ngày

4. Thủ tục thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện		
			Công trình cấp I, đặc biệt	Công trình cấp II, III	Công trình còn lại
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0.5 ngày	0.5 ngày	0.5 ngày
Bước 2	Phân công thẩm định, tham mưu xử lý.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày	1 ngày	1 ngày
Bước 3	Thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ; tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Phòng chuyên môn thuộc Sở (Phòng KT&VLXD; QLN&PTĐT; QLXD)	36 ngày	26 ngày	16 ngày
Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở Xây dựng	2 ngày	2 ngày	2 ngày
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	Văn thư	0.5 ngày	0.5 ngày	0.5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công			
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 ngày	30 ngày	20 ngày

5. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0.5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày
Bước 3	Thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Chuyên viên Phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	17 ngày
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	Văn thư	0.5 ngày
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày

Ghi chú: Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.

6. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	0.5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày
Bước 3	Thẩm định/thăm tra, xác minh hồ sơ	Chuyên viên Phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	17 ngày
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định/thăm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	Văn thư	0.5 ngày
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày

Ghi chú: Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.

7. Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	0.5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày
Bước 3	Thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Chuyên viên Phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	17 ngày
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	Văn thư	0.5 ngày
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày

Ghi chú: Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.

8. Thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	0.5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày
Bước 3	Thẩm định/thăm tra, xác minh hồ sơ	Chuyên viên Phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	17 ngày
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định/thăm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	Văn thư	0.5 ngày
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày

Ghi chú: Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.

9. Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	0.5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày
Bước 3	Thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Chuyên viên Phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	2.5 ngày
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng	0.5 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	Văn thư	0.5 ngày
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	

Tổng thời gian giải quyết TTHC	5 ngày
---------------------------------------	---------------

10. Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	0.5 ngày làm việc
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định/thăm tra, xác minh hồ sơ	Chuyên viên Phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	2.5 ngày làm việc
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định/thăm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng	0.5 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	Văn thư	0.5 ngày làm việc
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	

	chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		5 ngày làm việc

11. Thủ tục cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	0.5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ	Chủ tịch Hội đồng	1 ngày
Bước 3	Thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ, tổ chức sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề	Các thành viên hội đồng	40 ngày
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Chủ tịch Hội đồng	1 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng	2 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Văn thư	0.5 ngày
Bước 7	In chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng gửi Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả sở Xây dựng; đăng tải thông tin lên trang thông tin điện tử, tích hợp trên trang thông tin Bộ Xây dựng.	Hội đồng cấp chứng chỉ	10 ngày
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây	

	giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			55 ngày

12. Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	0.5 ngày làm việc
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ	Chủ tịch Hội đồng	0.5 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ; in chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Các thành viên hội đồng	2 ngày làm việc
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Chủ tịch Hội đồng	0.5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Văn thư	0.5 ngày làm việc
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			5 ngày làm việc

13. Thủ tục cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	0.5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ	Chủ tịch Hội đồng	0.5 ngày
Bước 3	Thẩm định/thăm tra, xác minh hồ sơ	Các thành viên hội đồng	21 ngày
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Chủ tịch Hội đồng	0.5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định/thăm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Văn thư	0.5 ngày
Bước 7	Hội đồng có trách nhiệm đăng tải lên trang thông tin về cá nhân lên trang thông tin điện tử do mình quản lý, đồng thời gửi thông tin đến cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng để tích hợp trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng	Hội đồng cấp chứng chỉ	1 ngày
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			25 ngày

14. Thủ tục cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	0.5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ	Chủ tịch Hội đồng	0.5 ngày
Bước 3	Thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Các thành viên hội đồng	16 ngày
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Chủ tịch Hội đồng	0.5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Văn thư	0.5 ngày
Bước 7	Hội đồng có trách nhiệm đăng tải lên trang thông tin về tổ chức lên trang thông tin điện tử do mình quản lý, đồng thời gửi thông tin đến cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng để tích hợp trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng	Hội đồng cấp chứng chỉ	1 ngày
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	

Tổng thời gian giải quyết TTHC	20 ngày
---------------------------------------	----------------

15. Thủ tục cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện	
			<i>Trường hợp theo điểm b khoản 2 Điều 95 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ hoặc cấp lại chứng chỉ bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ.</i>	<i>Trường hợp khác</i>
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	0.25 ngày	0.5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ	Chủ tịch Hội đồng	0.25 ngày	0.5 ngày
Bước 3	Thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Các thành viên hội đồng	2 ngày	6 ngày
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Chủ tịch Hội đồng	0.5 ngày	0.5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày	1 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành,	Văn thư	0.5 ngày	0.5 ngày

	chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC.			
Bước 7	Hội đồng có trách nhiệm đăng tải lên trang thông tin về tổ chức lên trang thông tin điện tử do mình quản lý, đồng thời gửi thông tin đến cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng để tích hợp trên trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng	Hội đồng cấp chứng chỉ	0.5 ngày	1 ngày
Bước 8	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			5 ngày	10 ngày

16. Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	0.5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn (Phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày

Bước 3	Thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn (Phòng Quản lý nhà xây dựng)	17 ngày
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn (Phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	Văn thư	0.5 ngày
Bước 7	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày

17. Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài

TT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	0.5 ngày
Bước 2	Phân công xử lý, xem xét, thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn (Phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày
Bước 3	Thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Chuyên viên phòng chuyên môn (Phòng	17 ngày

		Quản lý nhà xây dựng)	
Bước 4	Tổng hợp kết quả, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo phòng chuyên môn (Phòng Quản lý xây dựng)	0.5 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả thẩm định/thẩm tra, xác minh hồ sơ	Lãnh đạo Sở Xây dựng	1 ngày
Bước 5	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	Văn thư	0.5 ngày
Bước 6	Nhận kết quả giải quyết TTHC; sao kết quả, lưu hồ sơ giải quyết TTHC. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có. Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày

BIỂU TỔNG HỢP DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	LĨNH VỰC/ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Quyết định công bố DM TTHC	Số ngày thực hiện theo DM TTHC	Số ngày thực hiện theo QTNB
I	LĨNH VỰC NHÀ Ở VÀ CÔNG SỞ			
1	Thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển đổi công năng đối với nhà ở quy định tại điểm c khoản 1 Điều 57 của Nghị định số 95/2024/NĐ-CP	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	Tối đa 75 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận nhận đủ hồ sơ hợp lệ	75 ngày
2	Thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chuyển đổi công năng và cho phép bán đấu giá nhà ở sinh viên hoặc nhà ở phục vụ tái định cư quy định tại điểm d khoản 1 Điều 57 của Nghị định số 95/2024/NĐ-CP	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	Tối đa 30 ngày, kể từ ngày UBND cấp tỉnh nhận đủ hồ sơ hợp lệ	30 ngày
II	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG			
3	Thủ tục thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh:	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Dự án nhóm A 35 ngày Dự án nhóm B 25 ngày, Dự án nhóm C 15 ngày
4	Thủ tục thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh:	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 40 ngày đối với công trình cấp đặc biệt, I;	40 ngày đối với công trình cấp đặc biệt, I; 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III;

		Thọ	- Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.	20 ngày đối với công trình còn lại.
5	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	20 ngày (+ 10 ngày nếu cần thiết)
6	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	20 ngày (+ 10 ngày nếu cần thiết)
7	Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp	20 ngày (+ 10 ngày nếu cần thiết)

	không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	
8	Thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	20 ngày (+ 10 ngày nếu cần thiết)
9	Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	5 ngày
10	Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	5 ngày làm việc

	trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ		
11	Thủ tục cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	- Trả kết quả đánh giá hồ sơ (thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch, thông báo thời điểm tổ chức thi sát hạch): 45 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ. - Trả chứng chỉ hành nghề (cá nhân đạt sát hạch): 10 ngày kể từ ngày sát hạch.	55 ngày
12	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	5 ngày làm việc
13	Thủ tục cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	25 ngày
14	Thủ tục cấp mới chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	20 ngày

		tịch UBND tỉnh Phú Thọ		
15	Thủ tục cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng:	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	<ul style="list-style-type: none"> - 05 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 95 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ hoặc cấp lại chứng chỉ bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ. - 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - 05 ngày đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 95 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ hoặc cấp lại chứng chỉ bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ. - 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các trường hợp khác.
16	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	20 ngày
17	Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	20 ngày